

Số: 986/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 16 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 996/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Trung Th, sinh năm 1983.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Lê Nguyên A, sinh năm 1984.

Nơi thường trú: Số 04 đường Lê Quý Đôn, phường P, thành phố Q, tỉnh R.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/12/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trung Th và chị Nguyễn Lê Nguyên A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về người con chung: Anh Nguyễn Trung Th và chị Nguyễn Lê Nguyên A có 02 người con chung tên Nguyễn Trung A, sinh ngày 18/12/2012 và Nguyễn Tuệ A, sinh ngày 24/11/2018. Anh Nguyễn Trung Th và chị Nguyễn Lê Nguyên A thỏa thuận: Giao người con chung tên Nguyễn Trung A, sinh ngày 18/12/2012 cho anh Nguyễn Trung Th; giao người con chung tên Nguyễn Tuệ A, sinh ngày 24/11/2018 cho chị Nguyễn Lê Nguyên A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Trung Th và chị Nguyễn Lê Nguyên A không ai phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi người con chung đối với người con chung mà mình không trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trung Th và chị Nguyễn Lê Nguyên A không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2.3. Nghĩa vụ về tài sản chung: Anh Nguyễn Trung Th và chị Nguyễn Lê Nguyên A xác nhận không vay nợ ai, không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Trung Th và chị Nguyễn Lê Nguyên A thỏa thuận: Anh Nguyễn Trung Th phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005017 ngày

11/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.
Trả lại cho anh Nguyễn Trung Th 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSNDTPHuế;
- Chi cục THADS TPHuế;
- UBND phường Phú Hội, TPHuế;
(Đăng ký kết hôn ngày 07/02/2012)
- Dương sự;
- Lưu án văn Tòa dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Ly